

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết
Nhiệm vụ: Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, bản quyền phần mềm tại Trung tâm CNTT và TT; nâng cấp phần mềm Văn phòng điện tử và xây dựng trực liên thông LGSP giai đoạn 1 (thuộc Kế hoạch triển khai xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định năm 2020).**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 5/9/2019 của Chính phủ về Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin Truyền thông về Quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng CNTT sử dụng kinh phí thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định năm 2020;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 38/TTr-STTTT ngày 14/7/2020 và Báo cáo thẩm định số 81/BC-STTTT ngày 09/7/2020; kèm theo Biên bản họp liên ngành số 08/BBLN-STTTTT-STC ngày 26/6/2020 của Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết, nhiệm vụ: Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, bản quyền phần mềm tại Trung tâm CNTT và TT; nâng cấp phần mềm Văn phòng điện tử và xây dựng trực liên thông LGSP giai đoạn 1 (thuộc Kế hoạch triển khai xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định năm 2020), với các nội dung chủ yếu sau:

1. Đơn vị sử dụng ngân sách: Sở Thông tin và Truyền thông Bình Định.

2. Đơn vị lập đề cương và dự toán chi tiết: Sở Thông tin và Truyền thông Bình Định.

3. Mục tiêu

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT cho Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, gồm: Đầu tư, nâng cấp các trang thiết bị bảo mật, an toàn an ninh thông tin, lưu trữ; đầu tư, nâng cấp bản quyền các phần mềm. Nhằm đảm bảo các hệ thống thông tin của tỉnh hoạt động thông suốt và ổn định trong thời gian tới.

- Nâng cấp phần mềm Văn phòng điện tử đáp ứng theo quy định của Chính phủ và của Bộ Nội vụ về quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư để đáp ứng theo quy định.

- Đẩy mạnh phát triển Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các CQNN, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, công khai, minh bạch hoạt động của các CQNN trên môi trường mạng. Tạo ra nền tảng công nghệ mạnh, đồng bộ và thống nhất. Cung cấp các dịch vụ nền tảng cho các phần mềm sử dụng đồng bộ. Tạo sự ổn định và tăng hiệu năng cho các phần mềm sử dụng nền tảng và dịch vụ nền tảng. Đảm bảo mục tiêu theo Nghị quyết số 121/NQ-CP và Quyết định số 153/QĐ-TTg, đến hết năm 2020, 100% các bộ, địa phương phải có Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp Bộ/cấp tỉnh (LGSP) và kết nối, liên thông với Hệ thống thông tin ở Trung ương (NGSP).

4. Quy mô

4.1. Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, bản quyền phần mềm tại Trung tâm CNTT và TT

- Thiết bị lưu trữ dữ liệu tập trung: 01 bộ.
- Bộ lưu điện APC: 01 bộ.
- Bình Ắc quy (Battery) mở rộng cho UPS: 01 cái.
- Card mạng tốc độ 10Gb HP Ethernet 10Gb 2-port Adapter for Svr Gen8, Gen9 & Gen10: 10 cái.
- Card mạng tốc độ 10Gb IBM Dual Port 10G BaseT Adapter: 04 cái

- Module quang + Cable quang 5m: 06 bộ.
- License chống các loại tấn công có chủ đích (Advanced Persistent Threat – APT, unknown malware) cho tường lửa Palo Alto 3020: 01 license/năm.
- Gia hạn License cho FortiMail 400F: 01 năm.
- Phần mềm Anti Malware dành cho máy chủ Server Security: 90 license.
- Thanh quản lý cáp PATCH PANEL CAT6 24 PORT: 06 thanh.
- Dây nhảy cáp mạng, UTP, cat6

4.2. Nâng cấp phần mềm Văn phòng điện tử

Thực hiện hoàn chỉnh lưu trữ điện tử và hồ sơ công việc; tích hợp chứng thư số (SSL), chuyển tên miền cấp 5 thành tên miền cấp 4; phân tách dữ liệu lưu trữ cũ theo giai đoạn; kết nối Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu LGSP đáp ứng theo quy định của Chính phủ và của Bộ Nội vụ về quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư, các chức năng cơ bản của hệ thống quản lý tài liệu điện tử trong quy trình xử lý công việc của các cơ quan, tổ chức.

4.3. Xây dựng trực liên thông LGSP giai đoạn 1

Xây dựng trực liên thông LGSP giai đoạn 1 gồm các nội dung sau:

- Xây dựng, triển khai Nền tảng và dịch vụ nền tảng liên thông kết nối (ESB) bao gồm:
 - + Xây dựng và triển khai Nền tảng liên thông kết nối tập trung cho toàn bộ các hệ thống; hỗ trợ giao tiếp tương tác và tích hợp dịch vụ, xử lý thông điệp, kiểm soát truy cập dịch vụ, định tuyến thông điệp;
 - + Hệ thống quản lý giao diện lập trình API.
 - + Kết nối với NGSP (hệ thống kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở Trung ương); cung cấp các dịch vụ Lý lịch tư pháp thông qua NGSP; kết nối trực liên thông văn bản tỉnh)
- Xây dựng, triển khai Nền tảng xác thực định danh và SSO bao gồm:
 - + Xây dựng và triển khai Nền tảng xác thực định danh và SSO cho phép các hệ thống xác thực tập trung, cung cấp định danh, hỗ trợ đăng nhập một lần;
 - + Xây dựng và triển khai Cổng và các dịch vụ nền tảng xác thực định danh và SSO dành cho công chức;
- Xây dựng, triển khai Dịch vụ dữ liệu quản lý các dịch vụ dữ liệu cung cấp bởi LGSP.
- Xây dựng, triển khai Nền tảng danh mục dùng chung bao gồm:

- + Xây dựng và triển khai Nền tảng danh mục dùng chung hỗ trợ và quản lý các bộ danh mục dùng chung sử dụng trên địa bàn;
- + Xây dựng và triển khai các dịch vụ Nền tảng danh mục dùng chung;
- Đào tạo chuyên gia vận hành khai thác, quản trị các nền tảng và dịch vụ nền tảng cho đơn vị quản trị vận hành LGSP.

5. Tóm tắt giải pháp kỹ thuật, công nghệ:

Giải pháp kỹ thuật, công nghệ cần tuân thủ:

5.1. Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, bản quyền phần mềm tại Trung tâm CNTT và TT

Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo Thông tư 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng CNTT trong cơ quan Nhà nước.

5.2. Nâng cấp phần mềm Văn phòng điện tử

- Nội dung nâng cấp phần mềm đáp ứng theo Quyết định 395/QĐ-BTTTT ngày 23/3/2020 Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Hướng dẫn về việc sử dụng mã định danh văn bản và Bộ tiêu chí về chức năng, tính năng kỹ thuật trong xây dựng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (Phiên bản 1.0);

Đáp ứng “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc, định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối công Dịch vụ công quốc gia với công Dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh và các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành” theo Thông tư số 18/2019/TT-BTTTT ngày 25/12/2019 của Bộ Trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;

Đáp ứng Quy chuẩn định dạng gói tin trao đổi văn bản điện tử theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

Hệ thống xây dựng đáp ứng được sự đa dạng việc sử dụng các bộ gõ tiếng việt hiện nay như: Unikey, VietKey...

Việc lưu trữ và thể hiện dữ liệu trên giao diện tuân thủ chuẩn TCVN 6909:2001.

Tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước theo Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

5.3. Xây dựng trực liên thông LGSP giai đoạn 1

- Xây dựng phần mềm trực liên thông LGSP giai đoạn 1 đáp ứng các thành phần đề nghị có trong nền tảng LGSP do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành

tại Phụ lục 1 Thông tư số 23/2018/TT-BTTTT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Hướng dẫn thực hiện chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016 – 2020 và Công văn số 631/THH-THHT ngày 21/5/2020 của Cục Tin học hóa về việc hướng dẫn yêu cầu về chức năng, tính năng kỹ thuật của Nền tảng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp bộ, cấp tỉnh (Phiên bản 1.0);

- Đáp ứng “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc, định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối cổng Dịch vụ công quốc gia với cổng Dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh và các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành” theo Thông tư số 18/2019/TT-BTTTT ngày 25/12/2019 của Bộ Trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;

- Đáp ứng Quy chuẩn định dạng gói tin trao đổi văn bản điện tử theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

- Hệ thống xây dựng đáp ứng được sự đa dạng việc sử dụng các bộ gõ tiếng việt hiện nay như: Unikey, VietKey...

Việc lưu trữ và thể hiện dữ liệu trên giao diện tuân thủ chuẩn TCVN 6909:2001.

- Tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước theo Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

6. Dự toán chi tiết:

Tổng cộng: 5.087.022.000 đồng.

(Năm tỷ, không trăm tám mươi bảy triệu, không trăm hai mươi hai ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí thiết bị, phần mềm: 4.806.824.000 đồng.
- Chi phí quản lý: 93.732.586 đồng.
- Chi phí tư vấn: 92.678.226 đồng.
- Chi phí khác: 43.239.000 đồng.
- Chi phí dự phòng: 50.548.000 đồng.

7. Nguồn vốn: Nguồn vốn sự nghiệp thuộc ngân sách tỉnh *(Theo Quyết định số 4668/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020)*

8. Địa điểm thực hiện: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Bình Định, số 469 Trần Hưng Đạo, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

9. Thời gian thực hiện: Năm 2020.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Nguyễn Phi Long;
- PVT QT;
- Lưu: VT, K9.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phi Long